ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 25/2009/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 5 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 343/2008/QĐ-UBND ngày 29/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 449/SNN&PTNT ngày 16/3/2009, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 62/BC-STP ngày 03/4/2009 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 427/SNV ngày 14/4/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 180/2004/QĐ-UB ngày 30/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chi

cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUI ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND ngày 23/5/2009 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Ngãi *(sau đây gọi tắt là Chi cục)* là cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về công tác bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, khử trùng, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Bảo vệ thực vật thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để cụ thể hoá các chế độ, chính sách, quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, khử trùng và thuốc bảo vệ thực vật theo đúng quy định của Nhà nước, phù hợp với tình hình, đặc điểm và yêu cầu của tỉnh.

2. Thực hiện công tác điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo thời gian phát sinh, phạm vi và mức độ gây hại của những sinh vật gây hại chính trên những cây trồng chủ yếu. Thông báo kịp thời tình hình diễn biến của sinh vật gây hại đến các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Đề xuất chủ trương và hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng, chống và khắc phục hậu quả sinh vật gây hại tài nguyên thực vật.

4. Thực hiện cập nhật, lưu trữ và khai thác thông tin về bảo vệ thực vật phục vụ cho công tác quản lý và chỉ đạo.

5. Tổ chức và thực hiện công tác khuyến nông, khuyến lâm về bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện nghiên cứu khoa học, khảo sát thực nghiệm và ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật, công nghệ chuyên ngành phục vụ cho sản xuất.

7. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ đối với nhân viên kỹ thuật của cấp xã, những người làm công tác bảo vệ thực vật trong các đơn vị kinh tế và nông dân có

hoạt động trồng trọt và kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo của các đơn vị trực thuộc Chi cục đặt trên địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên kỹ thuật trên địa bàn xã với Ủy ban nhân dân cấp xã.

8. Thực hiện hợp đồng và hướng dẫn, quản lý nhân viên kỹ thuật cấp cơ sở theo quy định của pháp luật.

9. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức và thực hiện công tác kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh bao gồm: công tác kiểm dịch thực vật nội địa; công tác kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu tại địa phương theo phân cấp và hướng dẫn của Cục Bảo vệ thực vật.

11. Tổ chức và quản lý công tác khử trùng sản phẩm thực vật bảo quản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

12. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện công tác chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm và các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp có liên quan đến bảo vệ thực vật theo sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

13. Hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện các quy định quản lý nhà nước về thuốc bảo vệ thực vật; hoạt động của các hội, tổ chức phi Chính phủ; hoạt động sự nghiệp và dịch vụ bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý quỹ dự trữ thuốc bảo vệ thực vật của tỉnh.

14. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm việc đào tạo và cấp chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề về bảo vệ thực vật, xông hơi khử trùng nội địa, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật cho cá nhân có nhu cầu theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Bảo vệ thực vật.

15. Tổ chức quản lý việc thu và sử dụng phí, lệ phí và phí tổn về công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật theo quy định của Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

16. Tổ chức và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về việc chấp hành Pháp luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật của các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh.

17. Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Uỷ ban nhân dân tỉnh trong việc công bố dịch sâu bệnh và xoá bỏ công bố dịch sâu bệnh. Theo dõi và đề xuất kịp thời các biện pháp dập dịch, không để dịch lây lan và có kế hoạch phòng, chống dịch tái phát.

18. Báo cáo tình hình công tác bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, khử trùng, quản lý và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và các hoạt động khác có liên quan ở các địa phương trong tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Uỷ ban nhân dân tỉnh và Cục Bảo vệ thực vật.

19. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Chi cục theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

20. Thực hiện quản lý tài chính, tài sản; quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Chi cục theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo Chi cục

1. Chi cục làm việc theo chế độ Thủ trưởng, có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng.

2. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan theo quy định của pháp luật.

3. Phó Chi cục trưởng là người giúp việc cho Chi cục trưởng, được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác của Chi cục; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục:
- Phòng Tổng hợp - Tổ chức - Hành chính;
- Thanh tra chuyên ngành;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kiểm dịch thực vật.

2. Các Trạm Bảo vệ thực vật trực thuộc Chi cục:
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Bình Sơn;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Sơn Tịnh;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Tư Nghĩa;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Mộ Đức;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Đức Phổ;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Nghĩa Hành;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Ba Tơ;

- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Sơn Hà;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Sơn Tây;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Trà Bồng;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Tây Trà;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Minh Long;
- Trạm Bảo vệ thực vật huyện Lý Sơn;
- Trạm Bảo vệ thực vật thành phố Quảng Ngãi.

Các Trạm Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, có con dấu, có trụ sở làm việc và được mở tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các Trạm Bảo vệ thực vật trực thuộc Chi cục do Chi cục trưởng quy định theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cấp trưởng, phó của các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các Trạm Bảo vệ thực vật trực thuộc thuộc Chi cục do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định theo đề nghị của Chi cục trưởng.

Điều 5. Biên chế của Chi cục

1. Biên chế của Chi cục nằm trong tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định giao và phân bổ hàng năm.

2. Chi cục trưởng có trách nhiệm bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Chi cục phù hợp với chức danh chuyên môn, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chi cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chi cục thực hiện mối quan hệ phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở, các Sở, ngành và các cơ quan đơn vị có liên quan để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực được giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Đối với Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, Chi cục có mối quan hệ phối hợp để quản lý, chỉ đạo các Trạm Bảo vệ thực vật, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện công tác bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, khử trùng và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn huyện, thành phố theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 9. Chi cục trưởng xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Chi cục để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế